

TUẦN 20:

Sáng thứ hai ngày 13 tháng 1 năm 2020

TẬP ĐỌC (2 TIẾT):

ÔNG MẠNH THẮNG THẦN GIÓ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu ý nội dung: Con người chiến thắng Thần Gió tức là chiến thắng thiên nhiên. Nhờ vào quyết tâm và lao động. Nhưng cũng biết sống thân ái, hòa thuận với thiên nhiên.

- Trả lời được các câu hỏi 1, 2, 3, 4, trong sách giáo khoa. Một số học sinh trả lời được câu hỏi 5 (M3, M4)

2. Kỹ năng: Đọc đúng, và rõ ràng toàn bài, nghỉ hơi hợp lý sau các dấu chấm, dấu phẩy, giữa các cụm từ; bước đầu biết đọc rõ lời nhân vật trong bài. Chú ý các từ: *hoành hành, lồm cồm, ngạo nghễ, chống trả, đổ rạp, giận giữ, lòng lộn.*

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, tranh minh họa bài đọc trong sách giáo khoa, bảng phụ ghi sẵn câu văn, đoạn văn cần luyện đọc.

- Học sinh: Sách giáo khoa

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, thực hành, thảo luận nhóm.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, kỹ thuật trình bày một phút, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm đôi, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

TIẾT 1:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
-TBHT điều hành trò chơi: <i>Gọi thuyền</i> -Nội dung chơi; + Học sinh thi đọc thuộc đoạn thơ trong bài <i>Thư trung thu.</i> - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh. - GV kết nối ND bài mới: ghi tựa bài lên bảng Ông Mạnh thắng thần Gió	-HS tham gia chơi - Học sinh tham gia thi đọc thuộc lòng. - Bình chọn bạn thi tốt nhất - Lắng nghe. - Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.
2. HĐ Luyện đọc: (30 phút) *Mục tiêu: - Rèn đọc đúng từ: <i>hoành hành, lồm cồm, ngạo nghễ, chống trả, đổ rạp, giận giữ, lòng lộn.</i> - Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn.	

- Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: **đồng bằng, hoành hành, ngạo nghễ, vững chãi, dẫn, ăn năn,...**

***Cách tiến hành: HĐ cá nhân-> Nhóm -> Cả lớp**

a. Giáo viên đọc mẫu toàn bài.

- Lưu ý giọng đọc cho học sinh

b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu trước lớp.

-Tổ chức cho học sinh tiếp nối nhau đọc từng câu trong bài.

* Dự kiến một số từ để HS cần đọc đúng **hoành hành, lồm cồm, ngạo nghễ, chống trả, đổ rạp, giận giữ, lòng lộn.**

Chú ý phát âm đối tượng HS hạn chế

c. Học sinh nối tiếp đọc từng đoạn trước lớp.

- Giải nghĩa từ: : **đồng bằng, hoành hành, ngạo nghễ, vững chãi, dẫn, ăn năn.**

- Giáo viên hướng dẫn cách ngắt hơi câu dài và cách đọc với giọng thích hợp:

*Dự kiến một số câu:

+ Ông vào rừng/ lấy gỗ/ dựng nhà.//

+ Cuối cùng/ ông quyết định dựng một ngôi nhà thật vững chãi.//

Lưu ý:

Quan sát, theo dõi tốc độ đọc của đối tượng MI

e. Học sinh thi đọc giữa các nhóm.

- Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đọc.

- Yêu cầu học sinh nhận xét.

- Giáo viên nhận xét chung và tuyên dương các nhóm

g. Đọc toàn bài.

- Yêu cầu học sinh đọc.

- Giáo viên nhận xét, tuyên dương.

- Học sinh lắng nghe, theo dõi.

-Trưởng nhóm điều hành HĐ chung của nhóm

+ HS đọc nối tiếp câu trong nhóm.

- Học sinh luyện từ khó (cá nhân, cả lớp).

-HS chia sẻ đọc từng câu trước lớp (2-3 nhóm)

+Học sinh nối tiếp nhau đọc từng câu trong bài trước lớp.

- Học sinh nối tiếp nhau đọc từng đoạn trong bài kết hợp giải nghĩa từ và luyện đọc câu khó

+ Đặt câu với từ **đồng bằng,....**

- Học sinh hoạt động theo cặp, luân phiên nhau đọc từng đoạn trong bài.

Học sinh chia sẻ cách đọc

+

+

- Các nhóm thi đọc

- Lớp nhận xét, bình chọn nhóm đọc tốt.

- Lắng nghe.

- Học sinh nối tiếp nhau đọc lại toàn bộ bài tập đọc.

TIẾT 2:

3. HĐ Tìm hiểu bài: (20 phút)

***Mục tiêu:**

- Học sinh hiểu ý nghĩa câu chuyện: Con người chiến thắng Thần Gió tức là chiến thắng thiên nhiên. Nhờ vào quyết tâm và lao động. Nhưng cũng biết sống thân ái, hòa thuận với thiên nhiên.

***Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -> Chia sẻ cặp đôi -> Chia sẻ trước lớp**

- GV giao nhiệm vụ (CH cuối bài đọc)

- HS nhận nhiệm vụ

<p>-YC trưởng nhóm điều hành chung</p> <p>- GV trợ giúp nhóm đối tượng M1, M2</p> <p>★TBHT điều hành HĐ chia sẻ trước lớp.</p> <p>* Mời đại diện các nhóm chia sẻ</p> <p>- Yêu cầu học sinh đọc thầm bài và trả lời câu hỏi:</p> <p>+ Thần Gió đã làm gì khiến ông Mạnh nổi giận?</p> <p>- Giáo viên kết hợp với TBHT cho học sinh quan sát tranh, ảnh về dông bão, nhận xét sức mạnh của Thần Gió, nói thêm: Người cổ xưa chưa biết cách chống lại gió mưa, nên phải ở trong các hang động, hốc đá.</p> <p>+ Kể lại việc làm của ông Mạnh chống lại Thần Gió.</p> <p>+ Hình ảnh nào chứng tỏ Thần Gió phải bó tay.</p> <p>- Giáo viên liên hệ so sánh ngôi nhà xây tạm bằng tranh tre nứa lá với những ngôi nhà xây dựng kiên cố bằng bê tông cốt sắt.</p> <p>+ Ông Mạnh đã làm gì để Thần Gió trở thành bạn của mình?</p> <p>+ Ông Mạnh tượng trưng cho ai Thần Gió tượng trưng cho cái gì?</p> <p>- Giáo viên hỏi học sinh về ý nghĩa câu chuyện.:</p> <p>- Cho các nhóm thi đọc truyện.</p> <p>★GV kết luận: ...</p>	<p>- Trưởng nhóm điều hành HĐ của nhóm</p> <p>- HS làm việc cá nhân -> Cặp đôi-> Cả nhóm</p> <p>- Đại diện nhóm báo cáo</p> <p>- Dự kiến ND chia sẻ:</p> <p>- - Học sinh đọc thầm.</p> <p>- Thần Gió xô ông Mạnh ngã lăn quay. Khi ông nổi giận, Thần Gió còn cười ngạo nghễ, chọc tức ông.</p> <p>- Học sinh quan sát, lắng nghe.</p> <p>- Ông vào rừng lấy gỗ, dựng nhà. Cả 3 lần đều bị quật đổ nên ông quyết định xây một ngôi nhà thật vững chãi. Ông dẫn những cây gỗ lớn nhất làm cột, chọn những viên đá thật to để làm tường.</p> <p>- Hình ảnh: cây cối xung quanh ngôi nhà đã đổ rạp trong khi ngôi nhà vẫn đứng vững.</p> <p>- Học sinh nghe.</p> <p>- Ông Mạnh an ủi Thần Gió và mời Thần Gió thỉnh thoảng tới chơi.</p> <p>- Thần Gió tượng trưng cho thiên nhiên. Ông Mạnh tượng trưng cho con người. Nhờ quyết tâm lao động, con người đã chiến thắng thiên nhiên và làm cho thiên nhiên trở thành bạn của mình.</p> <p>- Học sinh trả lời: Con người chiến thắng Thần Gió tức là chiến thắng thiên nhiên. Nhờ vào quyết tâm và lao động. Nhưng cũng biết sông thân ái, hòa thuận với thiên nhiên.</p> <p>+Thi đọc</p> <p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>
<p>4. HĐ Đọc diễn cảm: (10 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p>	

<p>- Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết.</p> <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>- Giáo viên đọc mẫu lần hai.</p> <p>- Hướng dẫn học sinh cách đọc.</p> <p>- Cho các nhóm tự phân vai đọc bài.</p> <p>- Yêu cầu học sinh nhận xét.</p> <p>- Giáo viên nhận xét chung và cùng lớp bình chọn học sinh đọc tốt nhất.</p> <p>Lưu ý:</p> <p>- <i>Đọc đúng: M1, M2</i></p> <p>- <i>Đọc hay: M3, M4</i></p>	<p>- Lớp theo dõi.</p> <p>- Học sinh lắng nghe.</p> <p>- Các nhóm tự phân vai đọc lại bài.</p> <p>- Lớp lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- HS bình chọn học sinh đọc tốt nhất, tuyên dương bạn.</p>
<p>5. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</p>	
<p>+ - Hỏi lại tựa bài.</p> <p>- Em thích nhân vật nào trong bài? Vì sao?</p> <p>- Để sống hòa thuận, thân ái với thiên nhiên, các em phải làm gì?</p> <p>=> Phải biết yêu thiên nhiên, bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống,...</p> <p>- Liên hệ thực tiễn - Giáo dục học sinh: Để sống hòa thuận, thân ái với thiên nhiên, các em phải biết yêu thiên nhiên, bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống,...</p> <p>- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học</p>	
<p>6. HĐ sáng tạo (2 phút)</p> <p>- Đọc lại câu chuyện theo vai nhân vật</p> <p>- Tìm những văn bản có nội dung như trên luyện đọc</p> <p>- Giáo viên nhận xét tiết học.</p> <p>- Dặn học sinh về luyện đọc bài và chuẩn bị bài sau <i>Mùa nước nổi</i>.</p>	

ĐẠO ĐỨC TRẢ LẠI CỦA RƠI (Tiết 2)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Học sinh biết: Khi nhặt được của rơi cần tìm cách trả lại của rơi cho người bị mất.
- Biết: Trả lại của rơi cho người mất là người thật thà, được mọi người quý trọng.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng ra quyết định.

3. Thái độ:

- Học sinh biết trả lại của rơi khi nhặt được.
- Quý trọng những người thật thà, không tham của rơi.
- Học sinh thực hiện theo năm điều Bác Hồ dạy.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy, NL quan sát, ...

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Phiếu thảo luận, sách giáo khoa.
- Học sinh: Vở bài tập Đạo đức

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, khăn trải bàn, động não
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút) - Phó TBHT điều hành: + Nhật được của roi cần làm gì? + Trả lại của roi thể hiện đức tính gì? - Nhận xét chung. Tuyên dương học sinh có hành vi đúng. - Giới thiệu bài mới, ghi tựa bài lên bảng.	- Học sinh trả lời. - Học sinh nhận xét. - Học sinh nghe. - Quan sát và lắng nghe
2. HĐ thực hành: (27 phút) *Mục tiêu: - Học sinh biết: Khi nhật được của roi cần tìm cách trả lại của roi cho người bị mất. - Biết: Trả lại của roi cho người mất là người thật thà, được mọi người quý trọng. - Học sinh biết trả lại của roi khi nhật được, quý trọng những người thật thà, không tham của roi. - Học sinh thực hiện theo năm điều Bác Hồ dạy. *Cách tiến hành:	
Việc 1: Học sinh biết ứng xử phù hợp trong tình huống nhật được của roi: Làm việc theo nhóm – Chia sẻ trước lớp - Giáo viên kể câu chuyện. - Phát phiếu thảo luận cho các nhóm. PHIẾU THẢO LUẬN 1. Nội dung câu chuyện là gì? 2. Qua câu chuyện, em thấy ai đáng khen? Vì sao? 3. Nếu em là bạn học sinh trong truyện, em có làm như bạn không? Vì sao? - Giáo viên tổng kết lại các ý kiến trả lời của các nhóm học sinh.	- Cả lớp học sinh nghe. - Nhận phiếu, đọc phiếu. - Các nhóm học sinh thảo luận, trả lời câu hỏi trong phiếu và trình bày kết quả trước lớp. - Cả lớp học sinh trao đổi, nhận xét, bổ sung. - Học sinh lắng nghe.
Việc 2: Giúp học sinh thực hành ứng xử phù hợp trong tình huống nhật được của roi: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp - Yêu cầu: Mỗi học sinh hãy kể lại một câu chuyện mà em sưu tầm được hoặc của chính bản thân em về trả lại của roi. - Giáo viên nhận xét, đưa ra ý kiến đúng cần giải đáp. - Khen những học sinh có hành vi trả lại của roi. - Khuyến khích học sinh noi gương, học tập	- Học sinh kể chuyện trong nhóm - Đại diện một số học sinh lên trình bày. - Học sinh cả lớp nhận xét về thái độ đúng mực của các hành vi của các bạn trong các câu chuyện được kể. - Học sinh nghe, ghi nhớ.

theo các gương trả lại của rơi.

Việc 3: TC Trò chơi: “Ứng xử nhanh”

- Giáo viên phổ biến luật thi:
- + Mỗi đội có 2 phút để chuẩn bị một tình huống, sau đó lên điền lại cho cả lớp xem. Sau khi xem xong, các đội ngồi dưới có quyền giơ tín hiệu để bổ sung bằng cách đóng lại tiêu phẩm, trong đó đưa ra cách giải quyết của nhóm mình. Ban giám khảo (là giáo viên và đại diện các tổ) sẽ chấm điểm, xem đội nào trả lời nhanh, đúng.
- + Đội nào có nhiều lần trả lời nhanh, đúng thì đội đó thắng cuộc.
- Mỗi đội chuẩn bị tình huống.

- Đại diện từng tổ lên diễn, học sinh các nhóm trả lời
- Ban giám khảo đánh giá.
- + Học sinh cùng giáo viên làm ban giám khảo.
- Giáo viên nhận xét học sinh chơi.
- Phát phần thưởng cho đội thắng cuộc.

Khuyến khích bày tỏ ý kiến (đối tượng M1)

- Học sinh chia đội chơi.

-Trao đổi, thống nhất nhanh trong nhóm

- Đại diện từng tổ lên diễn, học sinh các nhóm trả lời.

3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)

- Học sinh nhắc lại nội dung bài học
- 2-3 học sinh đọc lại: *Năm điều Bác Hồ dạy*
- Giáo viên tổng kết bài, liên hệ: Trả lại của rơi thể hiện đức tính thật thà, thực hiện theo năm điều Bác Hồ dạy.

4.HĐ sáng tạo (1 phút)

- Cùng các bạn thực hiện tốt *Năm điều Bác Hồ dạy*
- Khi nhặt được của rơi cần tìm cách trả lại của rơi cho người bị mất.
- Giáo viên nhận xét tiết học.
- Dặn học sinh về làm vở bài tập. Chuẩn bị bài: **Biết nói lời yêu cầu, đề nghị**

Chiều thứ hai ngày 13 tháng 1 năm 2020

TOÁN:

TIẾT 96: BẢNG NHÂN 3

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Lập được bảng nhân 3.
- Nhớ được bảng nhân 3.
- Biết giải bài toán có một phép nhân (trong bảng nhân 3).
- Biết đếm thêm 3.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng làm tính và giải bài toán có một phép nhân (trong bảng nhân 3).

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: bài tập 1,2,3

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Sách giáo khoa, 10 tấm bìa, mỗi tấm có gắn 3 chấm tròn hoặc 3 hình tam giác, 3 hình vuông. Kẻ sẵn nội dung bài tập 3 lên bảng.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - TBHT điều hành trò chơi: Truyền điện: +Nội dung cho học sinh nối tiếp nhau đọc bảng nhân 2. - Giáo viên tổng kết trò chơi, tuyên dương học sinh tích cực. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: Bảng nhân 3. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh tham gia chơi. - Lắng nghe. - Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.
2. HĐ hình thành kiến thức mới: (15 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập được bảng nhân 3. - Nhớ được bảng nhân 3. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Cho học sinh lấy 1 tấm bìa có 3 chấm tròn. - Có mấy chấm tròn? - Giáo viên gắn 1 tấm bìa có 3 chấm tròn lên bảng. - Ba chấm tròn được lấy mấy lần? - Ba được lấy mấy lần? - 3 được lấy 1 lần nên ta lập được phép nhân: $3 \times 1 = 3$ - Giáo viên gắn tiếp 2 tấm bìa lên bảng. - Vậy 3 được lấy mấy lần? - 3 nhân với 2 bằng mấy? - Viết lên bảng phép nhân: $3 \times 2 = 6$ và yêu cầu học sinh đọc phép nhân này. - Hướng dẫn học sinh lập phép tính còn lại tương tự như trên. - Học sinh đọc bảng nhân 3 vừa lập được, cho 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh lấy 1 tấm bìa có 3 chấm tròn. - Có 3 chấm tròn. - Học sinh quan sát và trải nghiệm trên trực quan - Ba chấm tròn được lấy 1 lần. - Ba được lấy 1 lần. - Học sinh đọc phép nhân 3: $3 \times 1 = 3$. - Học sinh lấy tiếp và nêu. - Bảng 6. - Đó là phép tính 3×2 - $3 \times 2 = 6$. - Lập các phép tính 3 nhân với 3, 4, ..., 10 theo hướng dẫn của giáo viên. - Cả lớp đọc cá nhân, nhóm đôi

<p>học sinh thời gian để tự học thuộc bảng nhân 3 này.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho học sinh thi đọc thuộc lòng. <p><i>Lưu ý giúp đỡ đối tượng M1, M2</i></p>	<p>bảng nhân 3.</p>
<p>3. HĐ thực hành: (14 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập được bảng nhân 3. - Nhớ được bảng nhân 3. - Biết giải bài toán có một phép nhân (trong bảng nhân 3). - Biết đếm thêm 3. <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>+ <i>Giáo viên giao nhiệm vụ cho HS</i></p> <p>+ <i>TBHT điều hành hoạt động chia sẻ</i></p> <p>Bài 1: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài tập yêu cầu gì? - Mời các tổ nối tiếp báo cáo kết quả. <p>- Nhận xét bài làm học sinh.</p> <p>Bài 2: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có tất cả bao nhiêu nhóm? - Tam làm phép tính gì? - Yêu cầu học sinh lên bảng chia sẻ kết quả. <p>- Cho học sinh nhận xét bài tên bảng.</p> <p>- Giáo viên nhận xét chung, chốt kết quả.</p> <p>Bài 3: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bài toán yêu cầu chúng ta làm gì? - Số đầu tiên trong dãy số này là số nào? - Tiếp sau 3 là số nào? - Trong dãy số này, mỗi số đều bằng số đứng ngay trước nó cộng thêm 3. - Mời các tổ nối tiếp báo cáo kết quả. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trưởng nhóm điều hành cho nhóm thực hiện theo yêu cầu-> chia sẻ trong nhóm - Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp - Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài. - Kiểm tra chéo trong cặp. - Yêu cầu tính nhẩm. - Học sinh nối tiếp đọc kết quả: $3 \times 3 = 9$ $3 \times 8 = 24$ $3 \times 1 = 3$ $3 \times 5 = 15$ $3 \times 4 = 12$ $3 \times 10 = 30$ $3 \times 9 = 27$ $3 \times 2 = 6$ $3 \times 6 = 18$ $3 \times 7 = 21$ - Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài. - Kiểm tra chéo trong cặp. - Có tất cả 10 nhóm. - Ta làm phép tính 3×10. - Học sinh lên bảng làm bài: Giải: Số học sinh có là: $3 \times 10 = 30$ (học sinh) Đáp số: 30 học sinh. - Học sinh nhận xét bài bạn. - Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài. - Kiểm tra chéo trong cặp. - Học sinh trả lời. - Số 3. - Số 6. - Nghe giảng. - Học sinh nối tiếp đọc kết quả.

<ul style="list-style-type: none"> - Nhận xét bài làm học sinh. - Giáo viên cho học sinh đọc xuôi, đọc ngược dãy số vừa tìm được. <p><i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành bài tập</i></p> <p>🔗 Bài tập chờ: (M3, M4) Bài toán: Mỗi hộp có 3 cái bánh. Hỏi 9 hộp như vậy có bao nhiêu cái bánh?</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh đọc. - Học sinh tự làm bài sau đó báo cáo kết quả với giáo viên: 9 hộp như vậy có số cái bánh là: $3 \times 9 = 27$ (cái bánh) Đáp số: 27 cái bánh
<p>4. HĐ vận dụng (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trò chơi: <i>Bỏ bom</i> (nội dung đọc thuộc một số phép tính của bảng nhân 3) - GV tổng kết trò chơi, khen - Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết dạy. 	
<p>5. HĐ sáng tạo (1 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giải bài toán sau: Hùng có 10 que tính. Trang có số que tính gấp ba lần số que tính của Hùng. Hỏi Hùng có bao nhiêu que tính? - Giáo viên nhận xét tiết học. - Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp, học thuộc bảng nhân 3. Xem trước bài: <i>Luyện tập</i> 	

Mĩ thuật

Tiết 2: TẠO SẢN PHẨM NHÓM

I. MỤC TIÊU:

- Kỹ năng: HS biết cách thực hiện và tiến hành tạo được sản phẩm nhóm từ kho hình ảnh cá nhân trong Tiết 1 về chủ đề: Mâm quả ngày Tết.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

* Giáo viên:

- Sách học MT lớp 2.
- Hình ảnh một số loại quả và sản phẩm tạo hình về chủ đề “Mâm quả ngày Tết”.
- Sản phẩm của HS năm trước.

* Học sinh:

- Sách học MT lớp 2.
- Sản phẩm của Tiết 1.
- Giấy vẽ, giấy màu, màu, keo, kéo, đất nặn...

2. Quy trình thực hiện:

- Sử dụng quy trình: Vẽ cùng nhau _ Tạo hình ba chiều.

3. Hình thức tổ chức:

- Hoạt động cá nhân.
- Hoạt động nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
* KHỞI ĐỘNG:	

<ul style="list-style-type: none"> - GV kiểm tra sự chuẩn bị ĐDHT của HS. - Kiểm tra sản phẩm của HS trong Tiết 1. <p>4. HOẠT ĐỘNG 3: THỰC HÀNH</p> <p>* Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> + HS hiểu và nắm được công việc phải làm. + HS hoàn thành được bài tập. + HS tập trung, nắm bắt được kiến thức cần đạt trong hoạt động này. <p>* Tiến trình của hoạt động:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hoạt động nhóm: + Gọi ý HS lựa chọn và sắp xếp các hình ảnh trong kho hình ảnh tạo thành mâm quả của nhóm. + Thêm hình ảnh và vẽ màu cho sản phẩm thêm sinh động. - Cho HS tham khảo hình ảnh một số sản phẩm mâm quả để các em có cách sắp xếp riêng cho nhóm mình. <p>* GV tổ chức cho HS tiến hành tạo sản phẩm nhóm từ kho hình ảnh trái cây đã tạo được trong Tiết 1.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày đồ dùng học tập - Trình bày sản phẩm của mình - Hiểu công việc của mình phải làm - Hoàn thành được bài tập trên lớp - Tập trung, ghi nhớ kiến thức của hoạt động. - Làm việc nhóm - Các thành viên nhóm kết hợp với nhau chọn và sắp xếp hình quả tạo thành bức tranh tập thể sinh động. - Cảnh đào, lọ hoa, bánh chưng... - Xem và học tập - HĐ nhóm
---	--

*** Dẫn dò:**

- Nhắc nhở HS bảo quản sản phẩm đã làm được trong Tiết 2 để tiết sau hoàn thiện thêm và trưng bày, giới thiệu sản phẩm.
- Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập cho Tiết 3.

KỂ CHUYỆN:

ÔNG MẠNH THẮNG THẦN GIÓ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu nội dung: Con người chiến thắng Thần Gió, tức là chiến thắng thiên nhiên, nhờ vào quyết tâm vào lao động, nhưng cũng biết sống thân ái, hòa thuận với thiên nhiên.
- Biết xếp lại các tranh theo đúng trình tự nội dung câu chuyện (BT1).
- Kể được từng đoạn câu chuyện theo tranh đã sắp xếp đúng trình tự.
- Một số học sinh biết kể lại được toàn bộ câu chuyện (BT2); đặt được tên khác cho câu chuyện (BT3).

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng nói. Biết kể tự nhiên, giọng kể phù hợp với nội dung. Có khả năng tập trung theo dõi bạn kể chuyện và biết nhận xét lời kể của bạn.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích kể chuyện, biết yêu quý môi trường thiên nhiên.